

BÁO CÁO

Tổng kết Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024 trên địa bàn huyện

Kính gửi: Sở Tư pháp Hà Tĩnh.

Thực hiện Văn bản 1101/STP-HC&BTTP ngày 6/6/2024 của Sở Tư pháp; UBND huyện báo cáo tổng kết Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký, thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024 trên địa bàn huyện như sau:

I. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Công tác chỉ đạo, đôn đốc thực hiện

Thực hiện Quyết định số 101/QĐ-TTg ngày 23/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024 và Kế hoạch số 154/KH-UBND ngày 9/5/2017 của UBND tỉnh, UBND huyện ban hành Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 12/5/2017 triển khai Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024 trên địa bàn huyện. Hằng năm ban hành văn bản đôn đốc, tổ chức thực hiện; quá trình thực hiện có trao đổi, xin ý kiến hướng dẫn chuyên môn của Sở Tư pháp và các phòng, ngành có liên quan. Việc ban hành văn bản đảm bảo tính kịp thời, đầy đủ trong việc chỉ đạo, điều hành.

2. Hoàn thiện kịp thời thể chế điều chỉnh lĩnh vực hộ tịch

2.1. *Rà soát, đánh giá quy định điều chỉnh hoạt động đăng ký, quản lý, thống kê hộ tịch đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới:* Căn cứ quy định của pháp luật, hàng năm UBND huyện chỉ đạo Phòng Tư pháp rà soát văn bản QPPL liên quan đến lĩnh vực hộ tịch. Tại Báo cáo của UBND huyện về sơ kết 3 năm và Báo cáo tổng kết 6 năm thi hành Luật Hộ tịch có nhiều nội dung kiến nghị, đề xuất bảo đảm thi hành luật Hộ tịch.

2.2. *Đánh giá, kiểm tra, hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024 và tháo gỡ vướng mắc, khó khăn trong thực tế triển khai đăng ký, thống kê hộ tịch ở địa phương:* Hằng năm, phòng Tư pháp đều kiểm tra các xã, thị trấn về việc đăng ký và quản lý hộ tịch. Qua kiểm tra kịp thời chấn chỉnh, tháo gỡ những khó khăn vướng mắc cho đơn vị thực hiện, kịp thời khắc phục đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

3. Việc đăng ký và thống kê hộ tịch theo hướng hiện đại hóa; đẩy mạnh đăng ký hộ tịch trực tuyến.

Trong thời gian qua UBND huyện thường xuyên quan tâm, bố trí cơ sở vật chất, trang thiết bị máy tính, máy in, máy scan đường truyền mạng Internet phục vụ cho việc đăng ký và quản lý hộ tịch. Phòng Tư pháp được bố trí 2 máy vi tính kết nối mạng Internet, 2 máy in; cấp xã được bố trí 19 máy vi tính, 19

máy in, máy scan dùng chung với Văn phòng - thống kê được kết nối mạng Internet và đường truyền mạng tương đối ổn định phục vụ cho việc đăng ký và quản lý hộ tịch. Từ năm 2018, UBND huyện triển khai sử dụng phần mềm đăng ký và quản lý hộ tịch điện tử. Đội ngũ công chức Tư pháp - hộ tịch từ huyện đến xã được tập huấn sử dụng phần mềm hộ tịch dùng chung của Bộ Tư pháp. Tuy nhiên, do cơ sở vật chất chưa đáp ứng được theo yêu cầu, đến năm 2019 mới chính thức sử dụng phần mềm hộ tịch điện tử. Thực hiện kết nối liên thông dữ liệu đăng ký khai sinh của trẻ em dưới 6 tuổi trên Hệ thống thông tin đăng ký và quản lý hộ tịch với Hệ thống cấp Thẻ bảo hiểm y tế; đăng ký hộ tịch trực tuyến; kết nối liên thông dịch vụ công thiết yếu trong lĩnh vực hộ tịch (đăng ký khai sinh, đăng ký kết hôn, đăng ký khai tử) trên Cổng dịch vụ công với phần mềm đăng ký và quản lý hộ tịch của Bộ Tư pháp...giúp cho việc thực hiện thủ tục liên quan đến đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm cho trẻ em dưới 06 tuổi của người dân được thuận lợi hơn.

Xác định số hóa Sở hộ tịch là một trong những nhiệm vụ quan trọng cần thực hiện, trên cơ sở chỉ đạo của Sở Tư pháp đến nay về cơ bản trên địa bàn huyện hoàn thành số hóa dữ liệu hộ tịch đăng ký từ năm 1999-2016¹, hoàn thành trước thời hạn so với quy định tại Nghị định số 87/2020/NĐ-CP là ngày 01/01/2025.

4. Nâng cao năng lực đội ngũ công chức đăng ký, thống kê hộ tịch

Phòng Tư pháp có 02 công chức gồm Trưởng phòng và 01 chuyên viên, 19 công chức Tư pháp-Hộ tịch ở 17 xã, thị trấn; tất cả đều tốt nghiệp Đại học Luật, trong đó có 3 thạc sỹ Luật; 100% được bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch, đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định của Luật Hộ tịch. Trên cơ sở Văn bản số 2363/BNV-CQĐP ngày 24/5/2021 của Bộ Nội vụ về áp dụng tiêu chuẩn trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đối với chức danh công chức Tư pháp-Hộ tịch theo quy định tại Luật Hộ tịch, hiện nay cơ bản chuẩn hóa đội ngũ công chức Tư pháp - Hộ tịch trên địa bàn; đội ngũ công chức làm công tác hộ tịch có trình độ chuyên môn phù hợp, đáp ứng được yêu cầu công việc; chuẩn hóa về chuyên môn nghiệp vụ theo đúng quy định. Ngoài phụ trách lĩnh vực hộ tịch, công chức Tư pháp - Hộ tịch làm thêm nhiệm vụ khác do lãnh đạo phân công, cơ bản đáp ứng được yêu cầu của công việc chuyên môn giao.

5. Việc nâng cao nhận thức của người dân về quyền lợi, trách nhiệm trong đăng ký hộ tịch; nhận thức của cơ quan, tổ chức, xã hội về ý nghĩa, vai trò của đăng ký, thống kê hộ tịch

5.1. Kết quả công tác tuyên truyền, phổ biến Luật Hộ tịch, nội dung và mục tiêu cơ bản của Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024: Để thực hiện có hiệu quả luật Hộ tịch, UBND huyện chỉ đạo Phòng Tư pháp xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai văn bản pháp luật, trong đó có nội dung luật Hộ tịch. Qua đó, các phòng, ban, ngành, UBND các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch triển khai tuyên truyền, phổ biến Luật Hộ tịch và văn bản quy định chi tiết thi hành luật Hộ tịch đến cán bộ, công chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn huyện bằng nhiều hình thức² nhằm nâng cao ý thức áp dụng và tuân thủ quy định pháp luật về hộ tịch. Từ năm 2016

¹ thuộc các giai đoạn (1) Năm 2016; (2) Từ năm 2006-2015; (3) Từ năm 1999-2005

² như: Trực tiếp bằng miệng, thông tin qua loa đài truyền thanh của huyện, xã, lồng ghép tại các cuộc Hội nghị, giao ban tại cấp huyện, cấp xã; các buổi họp tổ dân phố, xóm, các cuộc sinh hoạt chi bộ xóm, đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương

đến nay tuyên truyền Luật Hộ tịch và văn bản quy định chi tiết thi hành Luật Hộ tịch được 1.381 cuộc với hơn 73.000 lượt người. Qua đó góp phần nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của người dân nói chung, tầm quan trọng của Luật Hộ tịch, việc đăng ký hộ tịch của người dân tự giác hơn khi có sự kiện hộ tịch.

5.2. *Niêm yết công khai các TTHC về đăng ký hộ tịch*: Hàng năm, phòng Tư pháp hướng dẫn và kiểm tra việc niêm yết công khai, minh bạch TTHC về đăng ký hộ tịch, được niêm yết công khai đầy đủ, rõ ràng; cách thức niêm yết đa dạng, dễ nhìn, dễ tra cứu tại Trung tâm hành chính công huyện và Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã, đáp ứng được nhu cầu của người dân trong việc tìm hiểu, thực hiện TTHC. Đến nay, hoạt động công khai, minh bạch TTHC về đăng ký hộ tịch được thực hiện đồng bộ, nhận thức có sự chuyển biến sâu sắc về mục tiêu, ý nghĩa và sự cần thiết của việc công khai, minh bạch TTHC về đăng ký hộ tịch.

6. Kết quả đạt được

6.1. Về đăng ký khai sinh

TT	Tiêu chí	Từ năm 2017 đến hết năm 2020	Từ năm 2021 đến hết năm 2023	Ghi chú
1	Tổng số trẻ em được đăng ký khai sinh (trường hợp)	8.358/8.362	4.920/4.927	
2	Tỷ lệ trẻ em sinh ra sống và được đăng ký khai sinh (%)	99%	99%	
3	Tỷ lệ đăng ký khai sinh trung bình trên toàn địa bàn (%)	99%	99%	
4	Tỷ lệ đăng ký khai sinh tại khu vực thành thị (%)	1.146 (13,7%)	728 (14,7%)	
5	Tỷ lệ trẻ em cư trú trên địa bàn được đăng ký khai sinh trước 5 tuổi (%)	305 (3,6%)	55 (1,1%)	
6	Tỷ lệ dân số cư trú trên địa bàn được đăng ký và cấp Giấy khai sinh (%)	8.358/103.633 (8,06%)	4.920/106.154 (4,6%)	

6.2. Về đăng ký khai tử

TT	Tiêu chí	Từ năm 2017 đến hết năm 2020	Từ năm 2021 đến hết năm 2023	Ghi chú
1	Số trường hợp đăng ký khai tử	2.541	2.193	
2	Tỷ lệ các trường hợp tử vong xảy ra trên địa bàn trong năm được đăng ký khai tử (%)	100%	100%	

6.3. Về kết hôn, ly hôn

TT	Tiêu chí	Từ năm 2017 đến hết năm 2020	Từ năm 2021 đến hết năm 2023	Ghi chú
1	Tổng số trường hợp đăng ký kết hôn			
2	Số trường hợp nam, nữ chung sống với nhau như vợ chồng trên địa bàn đăng ký kết hôn tại cơ quan có thẩm quyền và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn	3.139	2.064	
3	Tỷ lệ các trường hợp nam, nữ chung sống với nhau như vợ chồng trên địa bàn đăng ký kết hôn tại cơ quan có thẩm quyền và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn (%)	12	8	
4	Số trường hợp nam, nữ chung sống với nhau như vợ chồng dưới độ tuổi kết hôn (tảo hôn) trên địa bàn	100%	100%	
5	Tỷ lệ nam, nữ chung sống với nhau như vợ chồng dưới độ tuổi kết hôn (tảo hôn) trên địa bàn (%)	Không	Không	
6	Số trường hợp ly hôn theo bản án/quyết định đã có hiệu lực của Tòa án Việt Nam được ghi vào sổ hộ tịch	Không	Không	
7	Tỷ lệ các trường hợp ly hôn theo bản án/quyết định đã có hiệu lực của Tòa án Việt Nam được ghi vào sổ hộ tịch (%)	59	136	

6.4. Về nuôi con nuôi

TT	Tiêu chí	Từ năm 2017 đến hết năm 2020	Từ năm 2021 đến hết năm 2023	Ghi chú
1	Số trẻ em bị bỏ rơi, trẻ em mồ côi cả cha và mẹ, trẻ em không nơi nương tựa đang được cá nhân, gia đình, tổ chức tạm thời nuôi dưỡng hoặc chăm sóc thay thế theo quy định pháp luật cần được nhận làm con nuôi	7	10	
2	Tỷ lệ trẻ em bị bỏ rơi, trẻ em mồ côi cả cha và mẹ, trẻ em không nơi nương tựa đang được cá nhân, gia đình, tổ chức tạm thời nuôi dưỡng hoặc chăm sóc thay thế theo quy định pháp luật đã được nhận làm con nuôi (%)	100%	100%	
3	Số trường hợp nuôi con nuôi thực tế của	Không	Không	

	giai đoạn trước đó được đăng ký và cấp giấy chứng nhận, nếu đủ điều kiện			
4	Tỷ lệ các trường hợp nuôi con nuôi thực tế của giai đoạn trước đó được đăng ký và cấp giấy chứng nhận, nếu đủ điều kiện (%)	Không	Không	

6.5. Về thống kê và công bố số liệu đăng ký hộ tịch

Chế độ báo cáo thống kê số liệu đăng ký hộ tịch, phối hợp với cơ quan liên quan trong việc cung cấp số liệu, công bố số liệu đăng ký hộ tịch hàng năm thực hiện đúng quy định, đảm bảo tiến độ về thời gian, chất lượng thông tin cung cấp.

6.6. Bồi dưỡng nghiệp vụ, nâng cao năng lực của công chức làm công tác hộ tịch

Giai đoạn 2017-2024 trên địa bàn huyện Nghi Xuân có 100% công chức tư pháp-hộ tịch được bồi dưỡng, cấp chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch nhằm nâng cao năng lực đội ngũ công chức làm công tác đăng ký, thống kê hộ tịch.

II. NHỮNG KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC

1. Việc phối hợp, chỉ đạo thực hiện Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024

- Nguồn số liệu sinh tử chỉ có một (sự kiện hộ tịch thực tế), nhưng có nhiều cơ quan thu thập số liệu thống kê. Mỗi cơ quan thống kê theo cách thức khác nhau, chủ yếu phục vụ mục đích quản lý của ngành mình mà chưa phối hợp, chia sẻ dữ liệu. Vì vậy không lấy được tổng số sinh, tử thực tế từ ngành y tế mà công chức tư pháp-hộ tịch phải trực tiếp thông kê từ các nguồn như: trưởng thôn, tổ trưởng dân phố...dẫn đến tỷ lệ đăng ký khai sinh, khai tử chưa thống nhất.

- Ngoại trừ Hệ thống thông tin quản lý hộ tịch của Bộ Tư pháp được kết nối liên thông với Hệ thống quản lý và trả kết quả giải quyết TTHC của BHXH Việt Nam đối với trường hợp cấp thẻ BHYT cho trẻ em dưới 6 tuổi, được triển khai thống nhất từ Trung ương đến cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã. Các hệ thống còn lại chưa có sự kết nối, chia sẻ để khai thác, tận dụng dữ liệu hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC vì vậy gây khó khăn cho cán bộ thực hiện TTHC.

- Việc cấp số định danh cá nhân khi thực hiện thủ tục đăng ký khai sinh trên phần mềm hộ tịch có lúc chưa trả được kết quả ngay, có trường hợp phải chờ 01, đến 02 ngày thậm chí đến ngày thứ 03 mới có kết quả (số định danh cá nhân) dẫn đến không hoàn thành được dữ liệu đăng ký trên Hệ thống thông tin quản lý hộ tịch dùng chung của Bộ Tư pháp để chuyển dữ liệu điện tử sang Phần mềm Bảo hiểm y tế; chính vì vậy ảnh hưởng đến thời gian trả kết quả cho người dân.

- Có trường hợp công dân đi nước ngoài và đã thôi quốc tịch Việt Nam, tuy nhiên, cơ quan đăng ký hộ tịch không nắm bắt được thông tin quốc tịch của công dân đó, vì vậy, trong quá trình giải quyết hồ sơ cho người dân khó xác định được công dân đó có còn quốc tịch Việt Nam hay không.

- Việc triển khai kết nối liên thông phục vụ giải quyết liên thông thủ tục hành chính đôi lúc xảy ra lỗi như: hồ sơ nhập xong các bước trên phần mềm liên thông nhưng không chuyển được hồ sơ sang phần mềm hộ tịch để đăng ký khai

sinh, khai tử; lỗi không đồng bộ được hồ sơ dẫn đến phải hướng dẫn công dân tách thủ tục hành chính sau khi đã hoàn thành thủ tục khai sinh.

2. Nguồn lực cho triển khai Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017-2024

- Hiện nay, mặc dù cán bộ, công chức tư pháp-hộ tịch được trang bị máy tính làm việc, tuy nhiên một số xã máy tính cũ, cấu hình thấp dẫn đến khó khăn khi thực hiện các thao tác liên thông trên phần mềm hộ tịch dùng chung.

- Biên chế công chức làm công tác Hộ tịch bố trí chưa tương xứng với số lượng công việc, ngoài việc tham mưu đăng ký hộ tịch thì cán bộ cấp huyện, cấp xã phải đảm nhiệm rất nhiều công việc khác.

- Phòng Tư pháp ngoài việc lưu trữ sổ hộ tịch kép và Sổ hộ tịch được chứng thực của cấp xã còn phải lưu trữ hồ sơ, sổ hộ tịch có yếu tố nước ngoài nên cần thiết có hướng dẫn riêng, đảm bảo đúng tiêu chuẩn về pháp luật lưu trữ.

3. Việc thực thi quy định pháp luật hộ tịch

- Nhận thức pháp luật của một bộ phận người dân còn hạn chế dẫn đến việc đăng ký sự kiện hộ tịch quá hạn vẫn còn tồn tại và vẫn còn tình trạng chậm đăng ký các sự kiện hộ tịch như: Người nhà chết nhưng người thân chậm đi đăng ký khai tử; chung sống với nhau như vợ chồng nhưng không đăng ký kết hôn.

- Văn bản hướng dẫn công tác hộ tịch thay đổi nhiều, đường truyền Internet chậm, đôi khi giải quyết thủ tục hành chính cho công dân chưa kịp thời chưa đảm bảo thời gian quy định.

- Việc số hóa hộ tịch hiện nay được scan lên hệ thống phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch, tuy nhiên có những trường hợp khi ghi sổ hộ tịch lưu ghi thiếu thông tin nên việc thực hiện không hoàn thành được trên hệ thống phần mềm³.

- Sổ hộ tịch lịch sử lưu trữ nhiều, do đó kinh phí số hóa sổ hộ tịch rất lớn nên gặp nhiều khó khăn trong việc lập dự toán thực hiện.

- Trình độ nhận thức của người dân về tin học, máy tính còn hạn chế, nhiều người dân chưa biết cách tạo tài khoản và nộp hồ sơ trực tuyến nên rất khó khăn cho việc thực hiện liên thông thủ tục hành chính. Việc triển khai thực hiện thủ tục liên thông yêu cầu người dân phải có tài khoản Dịch Vụ Công quốc gia hoặc tài khoản Dịch Vụ Công cấp tỉnh. Tuy nhiên, một số trường hợp công dân sử dụng số điện thoại chưa được chuẩn hóa thông tin hoặc khi công dân thay đổi số điện thoại nhưng không kịp thời chuẩn hóa thông tin giữa nhà mạng, các phần mềm quản lý của cơ quan nhà nước dẫn đến việc không tạo lập được tài khoản dịch vụ công, điều này có ảnh hưởng đến hoạt động liên thông TTHC.

IV. MỘT SỐ GIẢI PHÁP, KIẾN NGHỊ

1. Đề nghị hệ thống của Bộ Tư pháp cho phép cập nhật số tự động khi nhập dữ liệu; nâng cấp cấu hình phần mềm đủ cho tài khoản được cấp quyền khi truy cập vào hệ thống được dễ dàng, tránh ảnh hưởng đến việc giải quyết hồ sơ cho người dân, thời gian của công chức. Hoàn thiện Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc và kết nối với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư nhằm thực hiện đăng ký hộ tịch điện tử của người dân cũng như cơ quan quản lý hộ tịch các cấp.

³lý do: các loại sổ hộ tịch không ghi đầy đủ thông tin theo quy định mà những thông tin này là trường thông tin bắt buộc phải nhập trên hệ thống phần mềm thì hệ thống mới thực hiện được việc lưu "chính thức" và mới hoàn thành được trên hệ thống. Còn những trường hợp mà thiếu thông tin quy định trong sổ hộ tịch yêu cầu thì sẽ tồn tại ở trạng thái "lưu nháp" và sẽ không hoàn thành trên hệ thống.

2. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn kiểm soát chặt chẽ việc mua, bán, sử dụng số điện thoại chính chủ nhằm kiểm soát chặt chẽ việc tạo lập các tài khoản dịch vụ công của công dân.

3. Đề nghị Sở Tư pháp tăng cường tập huấn chuyên môn nghiệp vụ công tác hộ tịch để tạo điều kiện cho công chức Tư pháp - Hộ tịch nâng cao nghiệp vụ, thống nhất trong quá trình thực hiện, áp dụng đúng theo quy định; tập huấn về kỹ năng trong việc giải quyết, xử lý tình huống hộ tịch, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện đăng ký, quản lý hộ tịch.

Vậy UBND huyện báo cáo Sở Tư pháp tổng hợp, báo cáo Bộ Tư pháp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Phòng Tư pháp;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, TP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Viết Hưng